

Tam Điệp, ngày 08 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn;
2. Bà Tạ Thị Thế.

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 39; Điều 147; Điều 212; Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 117, Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 320, Điều 323 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: số 57, phố L, phường Tr, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Minh Ph – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Vũ L – chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 14/5/2019)

Người đại diện theo ủy quyền lại: một, một số hoặc tất cả những người dưới đây:

- + Ông Nguyễn Việt C – Trưởng bộ phận tố tụng;
- + Ông Nguyễn Văn T – Nhân viên;
- + Ông Vũ Nghị L – Chuyên viên;
- + Ông Nguyễn Anh T – Nhân viên.

Địa chỉ: đường H, quận H, thành phố Hà Nội. (Theo văn bản ủy quyền ngày 30/6/2020)

Bị đơn: anh Lê Tiến Th, sinh năm 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (cũ); nay đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thôn 5, xã Ng, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 08/9/2020, anh Lê Tiến Th còn nợ Ngân hàng T số tiền là 609.212.963 đồng (sáu trăm linh chín triệu, hai trăm mười hai nghìn, chín trăm sáu mươi ba đồng); trong đó, số tiền nợ gốc là 445.055.555 đồng (bốn trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm năm mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi lăm đồng), số tiền nợ lãi trong hạn là 94.958.376 đồng (chín mươi bốn triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 69.199.032 đồng (sáu mươi chín triệu, một trăm chín mươi chín nghìn, không trăm ba mươi hai đồng); theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 911/2017/HDTD/HMI/01 ngày 28/12/2017.

Phương án trả nợ cụ thể như sau:

Từ ngày 08/9/2020 đến ngày 08/10/2020 anh Lê Tiến Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Từ ngày 09/10/2020 đến ngày 09/11/2020 anh Lê Tiến Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Từ ngày 10/11/2020 đến ngày 10/12/2020 anh Lê Tiến Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 245.055.555 đồng (hai trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm năm mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi lăm đồng) và số tiền nợ lãi là 164.157.408 đồng (một trăm sáu mươi bốn triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, bốn trăm linh tám đồng); trong đó số tiền nợ lãi trong hạn là 94.958.376 đồng (chín mươi bốn triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, ba trăm bảy mươi sáu đồng), lãi quá hạn là 69.199.032 đồng (sáu mươi chín triệu, một trăm chín mươi chín nghìn, không trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày 09/9/2020 cho đến khi thi hành án xong, anh Lê Tiến Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 911/2017/HDTD/HMI/01 ngày 28/12/2017 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp anh Lê Tiến Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng T thì Ngân hàng T được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay của anh Lê Tiến Th để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, cụ thể tài sản sau:

01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu trắng, biển kiểm soát 35A-1006 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 01541 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 24/12/2017 mang tên Lê Tiến Th.

(Thẻ hiện tại Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 911/2017/HDTD/HMI/01 ngày 28/12/2017).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 13.220.000 đồng (mười ba triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001585 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Lê Tiến Th phải chịu 28.368.000 đồng (hai mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Tam Điệp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Phượng